

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 13 - Nơi Chúa Jêsus bắt đầu rao giảng Tin-Lành của Nước Thiên đàng.

Ma-thi-ơ 4:12-17: Và, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giảng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đáng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên. Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.

Đức Chúa Trời là Đấng Thần Linh tối cao đã tạo dựng nên muôn vật bằng quyền năng siêu nhiên trong Lời của Ngài và trong muôn vật do Đức Chúa Trời tạo nên có loài người chúng ta. Từ lúc ban đầu khi A-đam còn ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời thì loài người được trực tiếp thông công với Đức Chúa Trời ngay tại vườn Ê-đen, nhưng A-đam đã vì nghe theo lời vợ mà phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đã lìa khỏi A-đam (loài người) và vì cố tội lỗi đó mà loài người bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen và loài người đã không thể trực tiếp thông công với Đức Chúa Trời được nữa.

Dẫu vậy, Đức Chúa Trời cũng không lìa bỏ loài người, nhưng Ngài đã sử dụng mọi sự do Ngài đã tạo nên trong vũ trụ, trong không gian, trên đất và qua khả tượng, qua chiêm bao để tỏ cho loài người biết ý muốn của Ngài để dắt dẫn loài người ra khỏi con đường của sự chết mà trở về với Ngài.

Trước khi Đức Chúa Trời cho mưa xuống đất thì Ngài sai mây kéo đến cùng các dấu hiệu của cơn mưa để loài người lo liệu cho công việc của mình, hoặc để tránh mưa hoặc để tích trữ nước mưa cho cuộc sống của xác thịt mình. Cũng một thể ấy, khi các dấu hiệu về cơn bão, cơn giông đã được báo trước mà người ta không để ý thì khi giông bão xảy đến, người ta sẽ không thể tránh khỏi những sự thiệt hại do giông bão gây ra.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã không làm cách bất ngờ, nhưng Ngài đã thi hành công việc này một cách rất tỷ mỉ và kỹ lưỡng để cho loài người nhận biết được ý muốn cùng cách thức của công việc Ngài và các công việc và cách thức của Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc loài người đã được tỏ ra qua từng giai đoạn, từng thời đại và Đức Chúa Trời đã cho phép mọi sự đó được chép xuống trong Kinh-thánh và lưu truyền cho loài người trải các đời cho tới khi tận thế.

Đức Chúa Trời không hề thay đổi đường lối của Ngài nên trước khi ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm giá cứu chuộc loài người, thì Đức Chúa Trời đã phán trước, báo trước và được nhắc lại trải các đời qua các tôi tớ của Ngài như Môi-se cùng các tiên tri của Ngài và qua các tôi tớ của Ngài mà Đức Chúa Trời dắt dẫn loài người (tức là những người có lòng tin vào Lời của Đức Chúa Trời và Danh của Ngài, là Đức Giê-hô-va vạn quân) ra khỏi bóng của sự chết.

Lời của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua các tôi tớ của Ngài và khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra thì ấy là cánh tay của Đức Chúa Trời được giơ ra vậy, nhưng nếu người ta không tin, không để ý, không chú ý thì người ta sẽ không thể nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời và khi người ta không nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời thì người ta sẽ không nhận được sự cứu chuộc hoặc không nhận được sự phước hạnh của Đức Chúa Trời.

Châm ngôn 1:23-33: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chủ ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, không chịu lời quở trách ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thành linh như gió bão, Tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quở trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.

Lời của Đức Chúa Trời được chép xuống rõ ràng cho người ta biết nguyên tắc làm việc của Ngài, đó là nếu người ta muốn nhận được ơn của Đức Chúa Trời thì trước hết phải nghe Lời của Ngài được phán bảo qua các tôi tớ của Ngài, là các giáo sư, các tiên tri mà Đức Chúa Trời đã chọn lựa và chỉ định và Thần Linh của Đức Chúa Trời ngự trên những người đó. Sự nghe Lời của Đức Chúa Trời ấy không phải chỉ là sự nghe được mạng lệnh của Đức Chúa Trời được truyền bảo qua các tôi tớ của Ngài mà là sự tiếp nhận các mạng lệnh đó và làm theo, theo đúng ý nghĩa của chữ **trở lại** được chép trong Châm ngôn 1:23.

Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Turn^{H7725} you at my reproof^{H8433}: behold^{H2009}, I will pour^{H5042} out my spirit^{H7307} unto you, I will make known^{H3045} my words^{H1697} unto you.

Nghĩa là: *Hãy trở lại với những sự mà Ta đã quả trách (chỉnh sửa, những sự đã tỏ ra sự đúng, sự sai, những sự cần phải sửa chữa, sự phán xét) các người; Hãy chú ý, Ta sẽ đổ Thần Linh Ta trên các người, Ta sẽ khiến (làm cho) các người biết (nhận biết, kinh nghiệm được, hiểu được ý nghĩa) các Lời của Ta.*

Chữ **trở lại** trong câu 23 này đó là chữ 𐤒𐤕-shuwb, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quay trở lại, sửa chữa lại, phục hồi lại;*

Chữ **quả trách** được chép trong câu 23 này, đó là chữ 𐤕𐤕𐤔-towkechah, số 8433 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự quả trách, sự khiển trách, sự chỉnh sửa, những sự đã tỏ ra sự đúng, sự sai, những sự cần phải sửa chữa, sự phán xét;*

Nếu như người tin Chúa mà không được học, không được dạy dỗ về luật pháp của Đức Chúa Trời, hoặc nếu như người ấy không chịu học luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Thần Linh của Đức Chúa Trời sẽ không thể thi hành sự quả trách người ấy được và như vậy những người đó sẽ chết trong tội lỗi mình vì họ không nhận được sự cảnh báo, sự chỉnh sửa của Đức Chúa Trời và những người đó sẽ chết như những người mù rơi xuống hố vậy.

Ngày nay các mặt hàng được bán trong các siêu thị đều phải được đăng ký mã số riêng cho từng sản phẩm trong hệ thống kiểm soát của siêu thị đó. Nếu người nào đó muốn mua một sản phẩm mà người ấy thấy được trong siêu thị đó thì người ấy sẽ phải trả tiền tại quầy tính tiền theo quy định. Nhưng nếu sản phẩm đó vì một lý do nào đó mà không có được mã số gắn trên nó thì người ta không thể bán được nó cho người đã chọn mua nó, dù người ấy sẵn lòng trả tiền. Các nhân viên bán hàng sẽ không thể bán sản phẩm đó với bất kỳ một giá nào, bởi vì điều đó là bất hợp pháp.

Cũng một lẽ đó, nếu người tin Chúa mà không nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời và không nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời thì người ấy không thể nào đi theo Chúa được, bởi vì ý muốn của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lời của Ngài và Lời của Đức Chúa Trời là con đường cứu rỗi loài người.

Nếu người tin Chúa mà không biết con đường cứu rỗi của Đức Chúa Trời ban cho mình thì người ấy sẽ bằng cách nào đến với Đức Chúa Trời được? Và nếu người đó không nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời thì Thần Linh của Đức Chúa Trời sẽ lấy điều gì để cáo trách họ, nghĩa là tỏ cho người ấy biết sự sai của họ là ở chỗ nào?

Nếu người ta không tiếp nhận sự quả trách của Đức Chúa Trời thì Thần Linh của Đức Chúa Trời sẽ không thể nào ngự vào lòng của người ta được và như vậy, người ấy không nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời và như vậy, linh hồn của người ấy sẽ chết dù giá cứu chuộc người ấy đã được sắm sẵn cho.

Giăng báp-tít là tôi tớ của Đức Chúa Trời được sai đi trước Đức Chúa Jesus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại để dọn đường cho sự đến của Ngài. Sự dọn đường đó được Lời Chúa chép như sau:

Lu-ca 3:1-20: Năm thứ mười lăm đời Sê-sa Ti-be-rơ, khi Bôn-xơ Phi-lát làm quan tổng đốc xứ Giu-đê, Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, Phi-líp em vua ấy làm vua chư hầu xứ Y-tu-rê và tỉnh Tra-cô-nít, Ly-sa-ni-a làm vua chư hầu xứ A-by-len, An-ne và Cai-phe làm thầy cả thượng phẩm, thì có lời Đức Chúa Trời truyền cho Giăng, con Xa-cha-ri, ở nơi đồng vắng. Giăng bèn dạo qua hết thảy miền lân cận sông Giô-đanh, giảng dạy phép báp-tem về sự ăn năn để được tha tội, như lời đã chép trong sách đáng tiên tri Ê-sai rằng: Có tiếng kêu la trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài. Mọi nơi sũng thấp sẽ lấp cho đầy, các núi các gò thì bị hạ xuống; Đường quanh quèo thì làm cho ngay, đường gập ghềnh thì làm cho bằng; Và mọi loài xác thịt sẽ thấy sự cứu của Đức Chúa Trời. Vậy, Giăng nói cùng đoàn dân đến để chịu mình làm phép báp-tem rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục,

ai đã dạy các người tránh khỏi cơn thanh nộ ngày sau? Thế thì, hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn; và đừng tự nói rằng: Áp-ra-ham là tổ phụ chúng ta; vì ta nói cùng các người, Đức Chúa Trời có thể khiến từ những đá nầy sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Cái búa đã để kề gốc cây; hễ cây nào không sanh trái tốt thì sẽ bị đốn và chum. Chúng bèn hỏi Giăng rằng: Vậy thì chúng tôi phải làm gì? Người đáp rằng: Ai có hai áo, hãy lấy một cái cho người không có; và ai có đồ ăn cũng nên làm như vậy. Cũng có những người thu thuế đến để chịu phép báp-tem; họ hỏi rằng: Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì? Người nói rằng: Đừng đòi chi ngoài số luật định. Quân lính cũng hỏi rằng: Còn chúng tôi phải làm gì? Người nói rằng: Đừng hà hiếp, đừng phỉnh gạt ai hết, nhưng hãy bằng lòng về lương hưởng mình. Bởi dân chúng vẫn trông đợi, và ai nấy đều tự hỏi trong lòng nếu Giăng phải là Đấng Christ chẳng, nên Giăng cất tiếng nói cùng mọi người rằng: Phần ta làm phép báp-tem cho các người bằng nước; song có một Đấng quyền phép hơn ta sẽ đến, ta không đáng mở dây giày Ngài. Chính Ngài sẽ làm phép báp-tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài sẽ cầm nia mà giê thật sạch sân lúa mình, và thu lúa mì vào kho; nhưng đốt trấu trong lửa chẳng hề tắt. Trong khi Giăng rao truyền Tin Lành, thì cũng khuyên bảo dân chúng nhiều điều nữa. Song Hê-rốt, vua chư hầu, đã bị Giăng can gián về việc Hê-rô-đia vợ của em mình, cùng về các điều ác vua đã làm, thì lại thêm một điều ác nữa, là bắt Giăng bỏ tù.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời phán gì về con đường của thế gian này.

Châm ngôn 14:12: Có một con đường coi dường chánh đáng cho loài người; Nhưng đến cuối cùng nó thành ra nẻo sự chết.

Chữ **con đường** được chép trong câu 12 này đó là chữ דֶּרֶךְ - **derek**, số 1870 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phương cách, thói, kiểu, tập tục, đường lối (ý muốn, ý định, mưu chước, kế hoạch, phương pháp) chịu phục, bước theo*.

Khi người ta đặt ra cho mình một mục đích phải đạt được thì người ta sẽ phải tạo cho mình một biện pháp, cách thức, đường lối để hoàn thành mục đích đó. Với mục đích lớn hơn khiến nhiều người phải tôn trọng thì người ta sẽ tạo ra các biện pháp mang tính tuyên truyền khiến cho nhiều người chấp nhận cho mục đích đó được tôn trọng thì đường lối đó được gọi là tôn giáo. Tôn là tôn trọng, còn giáo là giáo điều, giáo dục, dạy người ta làm theo.

Cho dù thế gian này có nhiều tôn giáo thì gọi chung lại là tôn giáo và cái mà loài người lấy làm tôn trọng đó sẽ đưa người ta đến sự chết, dù Đức Chúa Trời đã tìm được giá cứu chuộc cho loài người.

Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành cho loài người và Lời của Đức Chúa Trời không phải là tôn giáo như người ta đã tưởng, vì cho dù loài người không tôn trọng hoặc tôn trọng Lời của Đức Chúa Trời thì từ trước muôn đời, nghĩa là khi loài người chưa được dựng nên thì Lời của Đức Chúa Trời đã hiện hữu và thiên đàng đã hiện hữu và được duy trì bằng Lời của Đức Chúa Trời.

Châm ngôn 8:22-30: Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, vào thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nổi chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 22 như sau: **The LORD^{H3068} possessed^{H7069} me in the beginning^{H7225} of his way^{H1870}, before^{H6924} his works^{H4659} of old^{H227}**. Nghĩa là: *Đức Giê-hô-va đã có ta từ lúc khởi đầu trong đường lối của Ngài, trước các công việc của Ngài thời thượng cổ*.

Chữ **Ta** được chép trong câu 22 này là nói về Lời của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là *Sứ giả, Hạt giống không hề hư nát, Con một duy nhất, Con kế tự Đức Chúa Trời*;

Bởi cơ tội lỗi của A-đam mà loài người đã bị bán cho tội lỗi và kể từ khi xác thịt của loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì loài người xác thịt bắt đầu đi theo điều xác thịt mình muốn và từ đó xác thịt của loài người đi theo đường lối mình chứ không theo đường lối của Đức Chúa Trời nữa.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi sự chết đời đời, Đức Chúa Trời đã chọn dân Y-sơ-ra-ên làm tuyển dân của Ngài và sau khi giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và sau khi đem dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển Đỏ để đưa họ vào nơi đồng vắng, tại đồng vắng Si-na-i, Đức Chúa Trời đã cho dân Y-sơ-ra-ên dừng lại dưới chân núi Si-na-i và tại đây, Đức Chúa Trời đã gọi Môi-se là tôi tớ của Ngài lên trên núi để gặp Ngài. Trong bốn mươi ngày đêm trên núi Si-na-i, Môi-se đã được gặp Đức Chúa Trời và dù rằng trong bốn mươi ngày đêm đó Môi-se không ăn bánh, cũng không uống nước, Môi-se vẫn sống vì người được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Kinh-thánh chép:

Xuất Ê-díp-tô ký 34:27-35: Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: **Hãy chép các lời này; vì theo các lời này mà ta lập giao ước cùng ngươi và cùng Y-sơ-ra-ên. Môi-se ở đó cùng Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, cũng không uống nước; Đức Giê-hô-va chép trên hai bảng đá các lời giao ước, tức là mười điều răn. Khi Môi-se tay cầm hai bảng chứng đi xuống núi Si-na-i, chẳng biết rằng da mặt mình sáng rực bởi vì mình hầu chuyện Đức Giê-hô-va. Nhưng A-rôn cùng cả dân Y-sơ-ra-ên nhìn Môi-se thấy mặt người sáng rực, sợ không dám lại gần. Môi-se bèn gọi họ, A-rôn cùng các hội trưởng đến gần; rồi nói chuyện cùng họ. Kế sau, cả dân Y-sơ-ra-ên đến gần, người truyền dạy các điều của Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình nơi núi Si-na-i. Môi-se thì nói chuyện cùng họ, liền lấy lúp che mặt mình lại. Khi Môi-se vào trước mặt Đức Giê-hô-va đặt hầu chuyện Ngài, thì dỡ lúp lên cho đến chừng nào lui ra; đoạn ra nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên mọi lời Ngài đã phán dặn mình. Dân Y-sơ-ra-ên nhìn mặt Môi-se thấy da mặt người sáng rực, thì Môi-se lấy lúp che mặt mình cho đến khi nào vào hầu chuyện Đức Giê-hô-va.**

Môi-se sống được trong suốt thời gian bốn mươi ngày và bốn mươi đêm đó dù người không ăn bánh cũng không uống nước ấy là nhờ người được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và được nghe Lời của Đức Chúa Trời trực tiếp phán với mình. Thần Linh của Đức Chúa Trời đã bao bọc, che phủ, bảo vệ Môi-se khi người vâng lời Đức Chúa Trời mà đến gần Ngài theo sự kêu gọi của Ngài.

Kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên đã tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời thì kể từ đó, dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được đường lối của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời là con đường thánh để bất kỳ người nào tiếp nhận sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời mà đi trên con đường đó (vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời) thì người đó sẽ vào trong Si-ôn (nơi của sự sống đời đời) của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 35:8-10: **Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã từ bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình để đi theo các thần của các dân ngoại và vì cơ tội lỗi đó mà cả nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên đều bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và vì tội lỗi của họ mà luật pháp của Đức Chúa Trời đã không thể giải cứu họ ra khỏi sự chết và cũng vì cơ đó mà muôn dân trong thế gian này đã không nhận biết Đức Giê-hô-va và như vậy, loài người sẽ không thể nhận được sự cứu chuộc dù rằng Đức Chúa Trời đã tìm được giá cứu chuộc cho loài người.

Đức Chúa Trời đã tìm kiếm những người sẵn sàng làm theo ý muốn của Ngài để rao truyền mạng lệnh của Ngài cho loài người, để khiến cho loài người trở lại với Đức Chúa Trời để nhận được sự cứu chuộc ra khỏi sự chết, nhưng Ngài đã không tìm được một ai, vì cơ sự yếu đuối của xác thịt loài người.s

Gióp 33:14-30: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xịch lại kẻ giết. Nếu trong một**

ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Đức Chúa Trời đã phán rõ về ý tưởng và đường lối của loài người là không thể chấp nhận được ở trước mặt Ngài, nhưng nếu loài người chấp nhận ý tưởng và đường lối của Đức Chúa Trời thì loài người sẽ được cứu rỗi và được đưa đi trong sự bình an.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối ta chẳng phải đường lối các ngươi. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đơm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Để có thể làm được người dọn đường cho Chúa thì người đó phải là người không bị đường lối của loài người xác thịt cai trị, nghĩa là một người không chấp nhận đường lối, tư tưởng, những sự ham muốn mà xác thịt của loài người trong thế gian này tôn thờ, bị bắt phục.

Đức Chúa Trời đã cho Giăng báp-tít làm người dọn đường cho Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến với tuyển dân của Ngài cũng như đến với hết thảy những người nghe Lời của Ngài mà run và để Giăng báp-tít có thể thi hành được công việc này, thì Thần Linh của Đức Giê-hô-va đã ngự trên người từ khi còn trong lòng mẹ.

Lu-ca 1:8-17: Vả, Xa-cha-ri cứ theo thứ tự trong ban mình mà làm chức tế lễ trước mặt Đức Chúa Trời. Khi đã bắt thăm theo lệ các thầy cả lập ra rồi, thì người được gọi vào nơi thánh của Chúa để dâng hương. Đang giờ dâng hương, cả đoàn dân đông đều ở ngoài cầu nguyện. Bấy giờ có một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên hữu bàn thờ xông hương. Xa-cha-ri thấy thì bối rối sợ hãi. Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện ngươi đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ ngươi, sẽ sanh một con trai, người khá đặt tên là Giăng. Con trai đó sẽ làm cho ngươi vui mừng hơn hở, và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra. Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ. Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ; chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, đặng sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.

Công việc dọn đường cho Chúa và sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng không chỉ thi hành trên Giăng báp-tít mà thôi, nhưng là ở trên hết thảy những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn cho được làm môn đồ Ngài.

Lu-ca 7:28: Ta nói cùng các ngươi, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai lớn hơn Giăng Báp-tít đâu; nhưng trong nước Đức Chúa Trời, kẻ rất nhỏ còn lớn hơn Giăng vậy.

Lu-ca 24:44-49: Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các ngươi, ta bảo các ngươi rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-

sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.

Nhờ Đức Thánh-Linh ngự trong mình mà Giảng báp-tít đã rao giảng về sự ăn năn cho hết thảy mọi người từ dân cho đến vua Hê-rốt mà không sợ hãi, mà khi nói đến sự ăn năn là phải nói đến luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và chỉ cho người ta biết những sự vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời cùng sự báo trả của luật pháp trên những kẻ phạm tội.

Cũng một lễ ấy, những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn lựa để được làm môn đồ cũng phải được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh, hầu cho nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà họ có thể làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ (nghĩa là rao giảng hết thảy mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng dạy và phán truyền cho làm cách dạn dĩ).

Khi vua Hê-rốt bắt Giảng báp-tít và giam người nơi ngục thì điều đó có nghĩa là Hê-rốt đã cung cấp chủ quyền cho Sa-tan hợp pháp hành hại các tội tớ của Đức Chúa Trời tại vùng đất mà Hê-rốt cai trị bởi người Rô-ma giao cho.

Ma-thi-ơ 4:12-15: **Vả, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giảng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại.**

Tại sao khi nghe tin Giảng báp-tít bị vua Hê-rốt (Antipas) bắt bỏ tù thì Ngài lại bỏ thành Na-xa-rét để lánh qua xứ Ga-li-lê và vào ở trong thành Ca-bê-na-um?

Dân Giu-đa tin Đấng Christ được sanh ra tại Bết-lê-hem như lời tiên tri Mi-chê đã nói: **Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, người ở trong hàng ngàn Giu-đa là nhỏ lắm, song từ nơi ngươi sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Y-sơ-ra-ên; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng.** (Mi-chê 5:1) Nhưng khi Đấng Christ được sanh ra tại Bết-lê-hem và những người chăn chiên được thiên sứ của Đức Chúa Trời báo tin và họ đã được thấy Con trẻ theo lời các thiên sứ báo và họ đã làm chứng về điều đó, nhưng người ta đã không tìm kiếm Ngài để thờ lạy Ngài.

Vì vua Hê-rốt tìm cách giết Con trẻ nên Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ báo tin cho Giô-sép đem mẹ Ngài và Con trẻ lánh qua xứ Ê-díp-tô cho đến khi vua Hê-rốt đó chết rồi mới gọi Giô-sép đem mẹ Ngài và Con trẻ trở về, nhưng thay vì trở lại Bết-lê-hem thì Giô-sép đã đem mẹ Ngài và Con trẻ ở lại thành Na-xa-rét.

Vì thế cho nên những người Giu-đa đã không tin Chúa Jêsus là Đấng Christ mà họ vẫn mong chờ Đấng Christ đến như tiên tri Mi-chê đã nói tiên tri và người ta chỉ tin Chúa Jêsus như là một tiên tri ở Na-xa-rét mà thôi.

Nhiệm vụ của Giảng báp-tít là dọn đường cho Chúa Jêsus ngự vào lòng con cái của Đức Chúa Trời, trong đó có cả Hê-rốt nữa, nhưng thay vì hạ mình xuống để nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời thì Hê-rốt lại bắt Giảng báp-tít bỏ tù và điều đó có nghĩa là lòng của những người đó đã đóng lại và cứng cổ và quyền lực của ma quỷ cũng nhân dịp đó mà chống nghịch lại công việc của Nước Đức Chúa Trời với tuyển dân của Đức Chúa Trời. Trong thực tế Chúa Jêsus đã buộc phải rời khỏi thành Na-xa-rét vì tại đây người ta đã không tin Ngài và ruồng bỏ Ngài mà chữ mà bản tiếng Việt dịch là **bỏ** thành Na-xa-rét thì trong gốc của tiếng Greek (Hy-lạp) còn có nghĩa là **bị bỏ rơi, bị trục xuất, phải rời khỏi không được chậm trễ**.

Ca-bê-na-um là một thành mà hầu hết những người sống tại đây là dân ngoại và thành này nằm sát biển hồ Ga-li-lê và giáp ranh với địa phận của chi phái Sa-bu-lôn và chi phái Nép-ta-li.

Sa-bu-lôn (tên con trai thứ 10 của Gia-cốp sanh bởi Lê-a sanh) trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ זבולון - **Zebuwluwn**, số 2074 ra từ chữ זבל - **zabal**, số 2028 có nghĩa là: **Sống với sự tôn cao, cao hừng, tôn trọng**;

Nép-ta-li (tên con trai thứ 5 của Gia-cốp và là thứ 2 của Bi-la - con đòi của Ra-chên- sanh cho Gia-cốp) trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ נפתלי - **naphtaliy** số 5321 ra từ chữ נפתל - **naphtal**, số 6617 có nghĩa là:

Vật lộn, Tranh chiến, tỏ ra mùi khó chịu, tỏ ra những sự nhơ nhớp, tỏ ra sự ô nhục, sự ghê tởm;

Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Pha-ri-si và những người Giu-đa rằng: **Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra,**

Trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. (Ma-thi-ơ 21:42-43)

Dân Y-sơ-ra-ên đã được Đức Chúa Trời ban cho luật pháp công bình của Ngài và luật pháp công bình của Đức Chúa Trời chính là sự sáng thật để soi sáng nơi tối tăm đồn lữ ở trong lòng người ta và sự sáng đó sẽ dẫn đưa người ta ra khỏi nơi tối tăm đến nơi thuộc về sự sống đời đời, thế nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên họ vẫn đi trong sự tối tăm mà không nhận biết Đấng cứu chuộc đã đến với mình.

Để giục lòng ganh đua của dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Jêsus đã lìa bỏ thành Na-xa-rét để đến ở trong một thành thuộc về dân ngoại, là thành nằm kề cận với địa phận của hai chi phái thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, là dân đã nhận được luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, đó là chi phái Sa-bu-lôn và chi phái Nép-ta-li.

Chúng ta hãy chú ý tới lời tiên tri Ê-sai nói về sự kiện này: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên.

Câu 15 và phần đầu của câu 16 chép về hai chi phái của dân Y-sơ-ra-ên là Sa-bu-lôn và Nép-ta-li và hai chi phái này đang **ngồi chỗ tối tăm**, nghĩa là hai chi phái này vốn đã được nhận lãnh luật pháp công bình của Đức Chúa Trời nhưng họ lại đang **ngồi chỗ tối tăm**, chứ không phải là chỗ của sự sáng.

Chúa Jêsus đã chuyển vào ở trong thành Ca-bê-na-um, là thành thuộc về dân ngoại là dân đang sống trong bóng của sự chết. Lý do Chúa Jêsus đã chọn thành này để chuyển vào trong đó, như Lời Chúa đã có chép rằng: **Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm,** (Giăng 1:4-5a) và Chúa Jêsus đã phán: **Hãy đi, và học cho biết câu nầy nghĩa là gì: Ta muốn sự thương xót, nhưng chẳng muốn của lễ. Vì ta đến đây không phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội.** (Ma-thi-ơ 9:3)

Cũng như dân Y-sơ-ra-ên khi xưa vậy, ngày nay rất nhiều nơi gọi là Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ và nhiều người gọi mình là cơ đốc nhân, khoe mình là người tin Chúa, tự hào mình là thành viên trong hội chúng đông người, có nhà thờ to và trên tay họ đến nhà thờ đều có Kinh-thánh, nhưng khi nghe những người ấy hát và những lời những người ấy nói ra, thì người ta không thấy sự sáng thật, là sự vinh hiển của quyền phép của Đức Thánh-Linh hiện diện tại nơi đó. Những người trong các hội chúng ấy không nhận được sự chữa lành, tật nguyên cùng những thứ bệnh mà Đức Chúa Trời chỉ giáng cho các dân không tin và không vâng phục Lời của Đức Chúa Trời mà thôi!

Điều gì đã và đang xảy ra tại những nơi đó? Câu trả lời đó là: **dân ấy ngồi chỗ tối tăm và họ chưa thấy ánh sáng lớn của Đức Chúa Jêsus Christ**, dù Ngài đã đến và ban cho Hội-thánh của Ngài từ ngày lễ Ngũ Tuần năm 32 A.D.

Chúa Jêsus đã khởi giăng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời không phải bắt đầu tại trong xứ của các chi phái Y-sơ-ra-ên nhưng là cho một trong các thành thuộc về dân ngoại. Tại sao vậy? Có phải Chúa đã từ bỏ hoặc quên tuyển dân của Ngài chăng?

Câu trả lời được chép trong sách Giăng 1:11-13: **Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Chúa Jêsus cũng đã phán rằng: **Thật như lời, ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giăng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.** (Giăng 18:37b)

Đức Chúa Trời đã từng phán cho Môi-se và cho cả dân Y-sơ-ra-ên nghe rằng: **Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta.** (Xuất Ê-díp-tô ký 19:5)

Vì dân Y-sơ-ra-ên đã chối bỏ Lời của Đức Chúa Trời và chối bỏ Con một của Đức Chúa Trời nên Đức

Chúa Trời đã ban Con một của Ngài cho hết thấy những người nào nghe Lời Con ấy và tin Con ấy.

Chúa Jêsus vào sống trong thành Ca-bê-na-um là công việc của Đức Chúa Trời khôn ngoan và mưu luận, như Lời Chúa có chép rằng: **Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng. Nhưng tôi hỏi: Có phải là họ chưa nghe chẳng? Trái lại, Tiếng của các sứ giả đã vang khắp đất, và lời của sứ giả đã đạt đến cùng thế gian. Tôi lại hỏi: Thế mà dân Y-sơ-ra-ên chẳng biết chi hết sao? Môi-se đã nói rằng: Ta sẽ giục lòng ganh tị các người bởi kẻ chẳng phải là dân; Ta sẽ chọc giận các người bởi một dân ngu dốt. Lại Ê-sai nói cách bạo dạn rằng: Những kẻ chẳng tìm kiếm ta thì đã gặp thấy ta, Ta đã tỏ mình ra cho kẻ chẳng hỏi han ta. Song về dân Y-sơ-ra-ên, thì rằng: Ta đã giơ tay ra cả ngày hướng về dân bội nghịch và hay nói trái. (Rô-ma 10:17-21)**

Rô-ma 11:11-16: Tôi lại hỏi rằng: Có phải dân Y-sơ-ra-ên vấp chân đường ấy hầu cho té xuống chẳng? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là bởi tội lỗi họ mà sự cứu đã đến cho dân ngoại, hầu để giục lòng tranh đua của họ. Vả, nếu tội lỗi họ đã làm giàu cho thế gian, sự kém sút họ đã làm giàu cho dân ngoại, thì huống chi là sự thịnh vượng của họ! Tôi nói cùng anh em là người ngoại: bấy lâu tôi làm sứ đồ cho dân ngoại, tôi làm vinh hiển chức vụ mình, cố sức để giục lòng tranh đua của những kẻ đồng tộc tôi, và để cứu mấy người trong đám họ. Vì nếu sự dứt bỏ họ ra đã làm sự hòa thuận cho thiên hạ, thì sự họ trở lại trong ân điển há chẳng phải là sự sống lại từ trong kẻ chết sao? Vả, nếu trái đầu mùa là thánh, thì cả đồng cũng thánh; và nếu rễ là thánh, thì các nhánh cũng thánh.

Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Ê-sai về các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhìn thấy sự sáng lớn của Ngài qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời:

Ma-thi-ơ 4:15-16: **Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên.**

Lời Chúa chép: hai chi phái Sa-bu-lôn và Nép-ta-li đang **ngồi chỗ tối tăm** và họ **đã thấy ánh sáng lớn**; Chữ **thấy** được chép trong câu 16 này là nói về sự con mắt của người ta nhìn thấy được, nghĩa là họ quan sát được và nhìn thấy những sự do sự sáng thật đó tỏ ra, chứ không phải là họ đã nhận được sự sáng đó, điều đó có nghĩa là chức vụ của Chúa Jêsus khi thi hành tại thành Ca-bê-na-um đã chấn động tất cả các miền chung quanh cho tới tận thành Giê-ru-sa-lem.

Phần hai của câu 16 chép: **Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên.** Phần này nói về những người trong thành Ca-bê-na-um, là những người đang ngồi dưới bóng quyền lực của sự chết và Lời Chúa chép: **thì ánh sáng đã mọc lên.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép **light^{G5457} is sprung^{G393} up**. Nghĩa là **Sự sáng mọc lên như mặt trời mọc buổi sáng, như cây xanh mọc chồi lên trong mùa xuân, như con nước dâng lên;**

Đức Thánh-Linh đang tỏ ra những sự sáng lớn trong những nơi mà người ta chê bai là nhỏ bé, là yếu hèn, là ít người, nhưng đối với Đức Chúa Trời Khôn ngoan và Mưu luận thì bất kỳ người nào tiếp nhận Con một yếu đuối của Ngài, thì Ngài sẽ ban cho người ấy quyền phép để trở nên con cái của Ngài và như Lời Chúa có chép rằng: **Hỡi anh em, hãy suy xét rằng ở giữa anh em là kẻ đã được gọi, không có nhiều người khôn ngoan theo xác thịt, chẳng nhiều kẻ quyền thế, chẳng nhiều kẻ sang trọng. Nhưng Đức Chúa Trời đã chọn những sự đại ở thế gian để làm hổ thẹn những kẻ khôn; Đức Chúa Trời đã chọn những sự yếu ở thế gian để làm hổ thẹn những sự mạnh; Đức Chúa Trời đã chọn những sự hèn hạ và khinh bỉ ở thế gian, cùng những sự không có, hầu cho làm những sự có ra không có, để chẳng ai khoe mình trước mặt Đức Chúa Trời. Vả, ấy là nhờ Ngài mà anh em ở trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm nên sự khôn ngoan, sự công bình, sự nên thánh, và sự cứu chuộc cho chúng ta; hầu cho, như có lời chép rằng: Ai khoe mình, hãy khoe mình trong Chúa. (1 Cô-rinh-tô 1:26-31)**

Cảm tạ ơn Đức Chúa Trời vì Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được bắt đầu giảng ra không phải tại Giê-ru-sa-lem mà lại là một thành thuộc về bóng của sự chết, ấy là bởi vì Đức Chúa Trời có chọn điều đó để Danh Ngài được vinh hiển.

Ma-thi-ơ 4:17: Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.